

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **812** /BTP-PBGDPL

Hà Nội, ngày **18** tháng **3** năm **2015**

V/v đánh giá 01 năm thực hiện Thông tư
số 21/2013/TT-BTP

SỞ TƯ PHÁP ĐÔNG NAM	
CÔNG SỐ	1543
VĂN	NGÀY: 24/03
ĐẾN	CHỖ/T

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; Tổng Cục thi hành án dân sự;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 18/12/2013, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 21/2013/TT-BTP quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; công nhận, cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (gọi tắt là Thông tư số 21). Qua 01 năm thực hiện, Thông tư đã tạo cơ sở pháp lý củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trong cả nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tuy nhiên, từ thực tiễn triển khai thực hiện Thông tư và qua phản ánh của một số Bộ, ngành, địa phương cho thấy Thông tư cũng đã bộc lộ một số vướng mắc, bất cập.

Để đánh giá đầy đủ về những kết quả đạt được, làm rõ những vướng mắc, bất cập nảy sinh từ thực tiễn tổ chức thực hiện Thông tư số 21, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Quý cơ quan tổ chức đánh giá, thông tin về kết quả 01 năm thực hiện Thông tư số 21 (*Nội dung gửi kèm công văn này*).

Báo cáo đánh giá của Quý cơ quan đề nghị gửi về Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp, 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội (kèm file điện tử gửi về địa chỉ email: htnga@moj.gov.vn) trước ngày **10/4/2015** để kịp thời tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ Tư pháp xem xét quyết định.

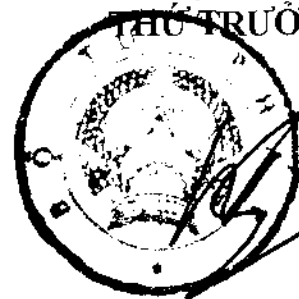
(Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh đề nghị liên hệ về Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, đồng chí: Hồ Thị Nga, điện thoại: 04.62739468/0979330326 để được giải đáp).

Trân trọng sự phối hợp, cộng tác của Quý cơ quan./ X

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

KT. BỘ TRƯỞNG
~~THỨ TRƯỞNG~~



Phan Chí Hiếu

PHỤ LỤC

Đánh giá 01 năm thực hiện Thông tư số 21/2013/TT-BTP

(kèm theo Công văn số 812/BTP-PBGDPL ngày 18 tháng 3 năm 2015)

I. Kết quả đạt được

1. Tình hình tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Thông tư số 21.
2. Kết quả củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (**từ tháng 02/2014 đến tháng 02/2015**):
 - Văn bản hướng dẫn, kiện toàn, công nhận, miễn nhiệm, tạm dừng hoạt động của báo cáo viên pháp luật; công nhận, cho thôi, tạm dừng làm tuyên truyền viên pháp luật; công bố, công khai danh sách, quyết định công nhận, miễn nhiệm, cho thôi làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật;
 - Thực trạng số lượng, chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và công tác quản lý, sử dụng, thực trạng hoạt động của báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý;
 - Kết quả tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Bộ, Ngành, địa phương.
3. Các biện pháp bảo đảm hoạt động.
4. Đánh giá chung (về số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động, tác động).

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế:
 - Về thẩm quyền ra quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; công nhận, cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật;
 - Về 06 trình tự, thủ tục: (i) Công nhận báo cáo viên pháp luật; (ii) Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; (iii) Tạm dừng hoạt động báo cáo viên pháp luật; (iv) Công nhận tuyên truyền viên pháp luật; (v) Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật; (vi) Tạm dừng hoạt động của tuyên truyền viên pháp luật;
 - Về thực tiễn hoạt động, công tác quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Bộ, Ngành, địa phương và các biện pháp bảo đảm hoạt động.
2. Nguyên nhân (chủ quan, khách quan).

III. Kiến nghị, đề xuất nội dung cụ thể về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21 trong thời gian tới và căn cứ của việc đề xuất sửa đổi, bổ sung

